

Phẩm 29: THẬP NHÃN

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền bảo chư Bồ-tát:

–Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nhãn, nếu được nhãn này thì đạt được tất cả nhãn địa vô ngại của Bồ-tát, tất cả Phật pháp vô ngại vô tận. Những gì là mười? Đó là nhãn âm thanh, nhãn thuận, nhãn pháp vô sinh, nhãn như huyễn, nhãn như bóng nước, nhãn như mộng, nhãn như tiếng vang, nhãn như ảnh, nhãn như hóa, nhãn như không.

Mười nhãn này, chư Phật ba đời đã nói, đang nói, sẽ nói.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn âm thanh của Đại Bồ-tát? Đó là nghe những pháp của chư Phật nói, chẳng kinh chẳng hãi chẳng sợ, tin sâu, hiểu rõ, ưa thích hưởng đến, chuyên tâm nhớ nghĩ, tu tập an trụ. Đó là nhãn thứ nhất, nhãn âm thanh của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn thuận của Đại Bồ-tát? Đó là đối với các pháp tư duy quán sát, bình đẳng không trái, tùy thuận biết rõ, khiến tâm thanh tịnh, chánh trụ tu tập hưởng đến thành tựu. Đó là nhãn thứ hai, nhãn thuận của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn pháp vô sinh của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này chẳng thấy có pháp nhỏ nào sinh, cũng chẳng thấy có pháp nhỏ nào diệt. Vì sao? Vì nếu đã vô sinh thì vô diệt. Nếu đã vô diệt thì vô tận. Nếu vô tận thì Ly cấu. Nếu Ly cấu thì không sai biệt. Nếu không sai biệt thì không xứ sở. Nếu không xứ sở thì tịch tĩnh. Nếu tịch tĩnh thì lìa dục. Nếu lìa dục thì không tạo tác. Nếu không tạo tác thì không nguyện. Nếu không nguyện thì không trụ. Nếu không trụ thì không lui không tới. Đó là thứ ba, nhãn pháp vô sinh của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn như huyễn của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này biết tất cả pháp, đều như huyễn, từ nhân duyên khởi. Ở trong một pháp hiểu nhiều pháp, trong nhiều pháp hiểu một pháp, Bồ-tát này biết các pháp như huyễn rồi, thấu rõ cõi nước, thấu rõ chúng sinh, thấu rõ cõi pháp, thấu rõ thế gian là bình đẳng, thấu rõ Phật xuất thế bình đẳng, thấu rõ ba đời bình đẳng, thành tựu những thần thông biến hóa.

Ví như huyễn, chẳng phải voi, ngựa, xe, nam, nữ, đồng nam, đồng nữ, chẳng phải cây, lá, hoa, trái, đất, nước, lửa, gió, chẳng phải ngày, đêm, mặt trời, mặt trăng, chẳng phải nửa tháng, một tháng, một năm, trăm năm, một kiếp, nhiều kiếp chẳng phải định, loạn, thuận, tạp, một, khác, chẳng phải rộng, hẹp, nhiều, ít, lượng, vô lượng, thô, tế, chẳng phải tất cả sự vật, tất cả sự vật chẳng phải huyễn, huyễn chẳng phải tất cả sự vật nhưng do huyễn nên thị hiện ra những sự vật sai khác.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát quán tất cả thế gian như huyễn, đó là thế gian nghiệp, thế gian phiền não, thế gian cõi nước, thế gian pháp, thế gian thời, thế gian cõi, thế gian thành, thế gian hoại, thế gian vận động, thế gian tạo tác.

Lúc Đại Bồ-tát quán sát tất cả thế gian như huyễn, chẳng thấy chúng sinh sinh, chẳng thấy chúng sinh diệt, chẳng thấy cõi nước sinh, diệt, chẳng thấy các pháp sinh, diệt, chẳng thấy quá khứ có thể phân biệt được, chẳng thấy vị lai có sự khởi tác, chẳng thấy hiện tại một niệm trụ, chẳng quán sát Bồ-đề, chẳng phân biệt Bồ-đề, chẳng thấy Phật xuất hiện, chẳng thấy Phật Niết-bàn, chẳng thấy trụ nơi đại nguyện, chẳng thấy nhập chánh vị, chẳng ra ngoài tánh bình đẳng.

Đại Bồ-tát này dù thành tựu cõi Phật mà biết cõi nước không sai biệt, dù thành tựu cõi chúng sinh mà biết chúng sinh không sai biệt, dù quán khắp cõi pháp mà an trụ pháp tánh vắng lặng chẳng động, dù thấu rõ ba đời bình đẳng mà chẳng trái pháp phân biệt

ba đời, dù thành tựu uẩn xứ mà dứt hẳn chỗ nương tựa, dù độ thoát chúng sinh mà biết rõ cõi pháp bình đẳng không có các thứ sai khác, dù biết các pháp xa lìa văn tự không thể ngôn thuyết mà thường thuyết pháp, biện tài vô tận, dù chẳng chấp lấy việc giáo hóa chúng sinh mà chẳng bỏ đại bi, vì độ tất cả mà chuyển pháp luân, dù vì chúng sinh khai thị nhân duyên quá khứ mà biết tánh nhân duyên không có động chuyển. Đó là nhãn thứ tư, nhãn như huyễn của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn như bóng nước của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này biết tất cả thế gian đồng như dợn nắng.

Ví như bóng nước, chẳng có phương sở, chẳng phải nội, ngoại, có, không, đoạn, thường, chẳng phải một màu, nhiều màu, cũng chẳng phải không màu, chỉ tùy theo ngôn thuyết thế gian mà hiển thị, Đại Bồ-tát cũng vậy, quán sát như thật, biết rõ các pháp hiện chứng tất cả, khiến được viên mãn. Đó là nhãn thứ năm như bóng nước của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn như mộng của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này biết tất cả thế gian như mộng.

Ví như mộng, chẳng phải thế gian, chẳng phải rời thế gian, chẳng phải cõi Dục, cõi Sắc, cõi Vô sắc, chẳng phải sinh, diệt, nhiễm, tịnh, nhưng vẫn có hiển thị, Đại Bồ-tát cũng vậy, biết tất cả thế gian đồng như mộng, vì không đối khác, vì như tự tánh của mộng, vì chấp trước như mộng, vì tánh lìa như mộng, vì bản tánh như mộng, vì hiện ra như mộng, vì không sai biệt như mộng, vì tướng phân biệt như mộng, vì lúc thức như mộng. Đó là nhãn thứ sáu, nhãn như mộng của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn như tiếng vang của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này nghe Phật thuyết pháp quán các pháp tánh, tu học thành tựu đến bờ bên kia, biết tất cả âm thanh đồng như tiếng vang không đến không đi mà hiển thị như vậy.

Đại Bồ-tát này quán sát tiếng của Đức Như Lai chẳng từ trong phát ra, chẳng từ ngoài phát ra, cũng chẳng từ nơi trong ngoài phát ra, dù biết rõ tiếng này chẳng phải từ trong, từ ngoài, từ trong ngoài phát ra, mà có thể thị hiện danh cú thiện xảo, diễn thuyết thành tựu.

Ví như âm vang nơi hang từ duyên phát ra, mà cùng pháp tánh không trái nhau, khiến các chúng sinh tùy theo loài được hiểu biết vào tu học.

Như Thiên đế phu nhân, con gái vua A-tu-la, tên Xá-chi, trong một âm thanh phát ra ngàn thứ âm thanh, nhưng phu nhân vẫn không có tâm nghĩ làm cho phát ra như vậy, Đại Bồ-tát cũng vậy, nhập cõi không phân biệt, thành tựu tiếng khéo léo theo loại, ở trong vô biên thế giới, hằng chuyển pháp luân. Đại Bồ-tát này khéo có thể quán sát tất cả chúng sinh, dùng tướng lưỡi rộng dài vì họ thuyết pháp. Tiếng đó vô ngại vang khắp cõi nước mười, khiến chúng sinh tùy theo căn cơ mà nghe, pháp đều riêng khác, dù biết tiếng không khởi mà hiện khắp âm thanh, dù biết không chỗ nêu thuyết mà nói rộng các pháp, âm điệu bình đẳng tùy loại đều hiểu riêng khác, đều dùng trí tuệ mà có thể thấu rõ. Đó là nhãn thứ bảy, nhãn như tiếng vang của Đại Bồ-tát.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn như ảnh của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này chẳng phải sinh ở thế gian, chẳng phải mất ở thế gian, chẳng phải ở trong thế gian, chẳng phải ở ngoài thế gian, chẳng phải du hành nơi thế gian, chẳng phải chẳng du hành nơi thế gian, chẳng phải đồng với thế gian, chẳng phải khác với thế gian, chẳng phải qua đến thế gian, chẳng phải chẳng qua đến thế gian, chẳng phải trụ ở

thế gian, chẳng phải chẳng trụ ở thế gian, chẳng phải là thế gian, chẳng phải xuất thế gian, chẳng phải tu hạnh Bồ-tát, chẳng phải bỏ đại nguyện, chẳng phải thật, chẳng phải chẳng thật; dù thường hành tất cả Phật pháp mà có thể làm xong tất cả việc thế gian; chẳng theo dòng đời cũng chẳng trụ nơi dòng pháp.

Ví như mặt trời, mặt trăng, nam, nữ và các vật như nhà cửa, núi rừng, sông suối hiện bóng trong những vật trong sạch như nước, dầu, châu báu, gương sáng. Bóng cùng nước, gương chẳng phải một, chẳng phải khác, chẳng phải lìa, chẳng phải hợp. Ở trong dòng sông, bóng chẳng bị trôi, nơi giếng ao, bóng cũng chẳng bị chìm đắm, dù bóng hiện trong đó mà không nhiễm vướng, nhưng các chúng sinh biết ở chỗ đó có bóng ấy hiện, cũng biết chỗ kia không có bóng như vậy. Vật gần vật xa dù đều hiện bóng, nhưng bóng không theo vật mà có gần xa.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát có thể biết tự thân và tha thân tất cả đều là cảnh giới của trí dừng hiểu là hai mà cho là tự tha riêng khác. Dù vậy đối với tự cõi nước, tha cõi nước đều riêng sai khác, đồng thời hiện khắp.

Như trong hạt giống không có rễ, mầm, cọng, mắt, nhánh, lá, mà hay sinh khởi tất cả, Đại Bồ-tát cũng vậy, ở trong pháp vô nhị mà phân biệt hai tướng, theo phương tiện khéo léo thông đạt vô ngại. Đó là nhãn thứ tám nhãn như ảnh của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát thành tựu nhãn như ảnh này dù chẳng đi đến cõi nước nơi mười phương mà có thể hiện khắp tất cả cõi Phật, cũng chẳng rời đây, cũng chẳng đến kia, như bóng hiện khắp, chỗ du hành vô ngại, làm cho chúng sinh thấy thân sai khác đồng với tướng cứng chắc của thế gian. Nhưng sự sai này tức chẳng phải là sai khác; khác cùng chẳng khác không có chướng ngại.

Đại Bồ-tát này từ chủng tánh của Như Lai sinh ra, thân ngữ và ý thanh tịnh vô ngại nên có thể được thân thanh tịnh vô biên sắc tướng.

Chư Phật tử! Thế nào là nhãn như hóa của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này biết tất cả thế gian thấy đều như hóa. Nghĩa là nghiệp ý của tất cả chúng sinh như hóa, vì giác tưởng sinh khởi. Tất cả các hành thế gian như hóa, vì phân biệt sinh khởi. Tất cả khổ vui điên đảo như hóa, vì vọng chấp sinh khởi. Tất cả pháp thế gian chẳng thật như hóa, vì ngôn thuyết hiện khởi. Tất cả phiền não phân biệt như hóa, vì tưởng niệm sinh khởi. Lại có thanh tịnh điều phục như hóa, vì không phân biệt hiện khởi. Đối với ba đời chẳng chuyển như hóa, vì vô sinh bình đẳng. Nguyện lực Bồ-tát như hóa, vì tu hành rộng lớn. Đại Bi Như Lai như hóa, vì phương tiện thị hiện. Chuyển pháp luân phương tiện như hóa, vì trí tuệ vô úy biện tài diễn thuyết.

Đại Bồ-tát biết rõ thế gian xuất thế gian như hóa như vậy, biết hiện chứng, biết rộng lớn, biết vô biên, biết đúng sự, biết tự tại, biết chân thật, chẳng phải cái thấy hư vọng có thể khuynh động được, tùy theo nẻo hành hóa của thế gian cũng chẳng hư mất trí biết ấy.

Ví như hóa chẳng từ nơi tâm phát khởi, chẳng từ nơi tâm pháp phát khởi, chẳng từ nơi nghiệp phát khởi, chẳng thọ quả báo, chẳng phải thế gian sinh, chẳng phải thế gian diệt, chẳng thể theo dõi, chẳng thể rời chạm, chẳng phải tồn tại lâu, chẳng phải giây lát, chẳng phải ở nơi thế gian, chẳng phải rời thế gian, chẳng chuyên thuộc một phương, chẳng thuộc khắp các phương, chẳng phải hữu lượng, chẳng phải vô lượng, chẳng nhàm, chẳng dứt, chẳng phải chẳng nhàm dứt, chẳng phải phàm, chẳng phải Thánh, chẳng phải nhiễm, chẳng phải tịnh, chẳng phải sinh, chẳng phải tử, chẳng phải trí, chẳng phải ngu, chẳng phải thấy, chẳng phải chẳng thấy, chẳng phải y tựa thế gian, chẳng phải nhập

pháp giới, chẳng phải thông minh, chẳng phải đần độn, chẳng phải lấy, chẳng phải chẳng lấy, chẳng phải sinh tử, chẳng phải Niết-bàn, chẳng phải có, chẳng phải không có.

Đại Bồ-tát theo phương tiện xảo như vậy, du hành thế gian tu hạnh Bồ-tát, biết rõ pháp thế gian phân thân hóa hiện mà đến, chẳng chấp thế gian, chẳng chấp tự thân, đối với thế gian và thân không phân biệt, chẳng trụ nơi thế gian, chẳng rời thế gian, chẳng trụ nơi pháp, chẳng rời pháp. Do bản nguyện nên chẳng bỏ một cõi chúng sinh nào, chẳng điều phục một cõi chúng sinh nào, chẳng phân biệt pháp, chẳng phải chẳng phân biệt, biết các pháp tánh không đến không đi, dù không sở hữu mà đầy đủ Phật pháp, rõ pháp như hóa, chẳng có chẳng không.

Đại Bồ-tát lúc an trụ nhẫn như hóa như thế đều có thể viên mãn tất cả đạo Bồ-đề của chư Phật, lợi ích cho chúng sinh. Đó là nhẫn thứ chín, nhẫn như hóa của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát thành tựu nhẫn như hóa này, phạm làm việc gì đều đồng với hóa, ví như người làm trò huyền hóa. Đối với tất cả cõi Phật không bám trụ, đối với tất cả thế gian không chấp giữ, đối với tất cả Phật pháp chẳng sinh phân biệt, mà hướng đến Phật Bồ-đề không lười mỏi, tu hạnh Bồ-tát, rời những điên đảo, dù không có thân mà hiện tất cả thân, dù không chỗ trụ mà trụ các cõi nước, dù không có sắc mà hiện khắp các sắc, dù chẳng chấp lấy thật tế mà chiếu sáng pháp tánh bình đẳng viên mãn.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát này đối với tất cả pháp không chỗ chỗ nương tựa, gọi là Bạc giải thoát, thấy đều bỏ rời tất cả lỗi lầm, gọi là bạc điều phục, chẳng động chẳng chuyển vào khắp tất cả chúng hội Như Lai gọi là Bạc thân thông. Đối với Pháp vô sinh đã được thiện xảo, gọi là Bạc không thoái, chuyển đủ tất cả lực, núi Tu-di, núi Thiết Vi không gây chướng được, gọi là Bạc vô ngại.

Chư Phật tử! Thế nào là nhẫn như không của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát này rõ tất cả cõi pháp như hư không, vì không tướng; tất cả thế giới như hư không, vì không khởi; tất cả pháp như hư không, vì không hai; tất cả hạnh chúng sinh như hư không, vì không chỗ hành; tất cả Phật như hư không, vì không phân biệt; tất cả Phật lực như hư không, vì không sai biệt; tất cả Thiền định như hư không, vì ba đời bình đẳng; tất cả pháp đã nói như hư không, vì chẳng thể nói được; tất cả thân Phật như hư không, vì không vướng mắc, không chướng ngại.

Bồ-tát dùng phương tiện như hư không thấu rõ tất cả pháp đều không sở hữu.

Đại Bồ-tát dùng trí nhẫn như hư không, lúc thấu rõ tất cả pháp thì được thân và nghiệp thân như hư không, được ngữ và nghiệp ngữ như hư không, được ý và nghiệp ý như hư không.

Ví như hư không, tất cả pháp đều nương tựa, chẳng sinh chẳng diệt.

Cũng vậy, Đại Bồ-tát, tất cả Pháp thân chẳng sinh, chẳng diệt.

Ví như hư không, chẳng thể hủy hoại được, cũng vậy Đại Bồ-tát, tất cả lực trí tuệ chẳng thể hủy hoại được.

Ví như hư không là chỗ nương tựa của tất cả thế gian mà không chỗ nương tựa, cũng vậy, Đại Bồ-tát là chỗ nương tựa của tất cả pháp mà không chỗ nương tựa.

Ví như hư không bất sinh bất diệt mà có thể giữ lấy tất cả sự sinh diệt của thế gian, cũng vậy, Đại Bồ-tát không hướng không đắc mà có thể thị hiện hướng, đắc, khiến khắp thế gian tu hành thanh tịnh.

Ví như hư không chẳng có nơi chốn mà có thể hiển hiện vô biên nơi chốn, cũng vậy, Đại Bồ-tát không nghiệp không báo mà có thể hiển thị những thứ nghiệp báo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ví như hư không chẳng đi chẳng đứng mà có thể thị hiện các thứ oai nghi, cũng vậy, Đại Bồ-tát chẳng đi chẳng đứng mà có thể phân biệt tất cả các hành.

Ví như hư không chẳng phải sắc chẳng phải phi sắc mà có thể thị hiện các loại màu sắc, cũng vậy, Đại Bồ-tát chẳng phải sắc thế gian, chẳng phải sắc xuất thế gian mà có thể thị hiện tất cả thân sắc.

Ví như hư không chẳng phải lâu chẳng phải gần mà có thể ở lâu hiển hiện tất cả vật, cũng vậy, Đại Bồ-tát chẳng phải lâu, chẳng phải gần mà có thể ở lâu, hiển thị những hạnh của Bồ-tát làm.

Ví như hư không chẳng phải tịnh chẳng phải uế, cũng chẳng rời tịnh uế, cũng vậy, Đại Bồ-tát chẳng phải chướng, chẳng phải không chướng, cũng chẳng rời chướng, không chướng.

Ví như hư không tất cả thế gian đều hiện ra trước, chẳng phải hiện ra trước tất cả thế gian, cũng vậy, Đại Bồ-tát, tất cả pháp đều hiện ra trước, chẳng phải hiện ra trước tất cả pháp.

Ví như hư không vào khắp tất cả mà không ngăn mé, cũng vậy, Đại Bồ-tát vào khắp tất cả pháp, mà tâm Bồ-tát không có ngăn mé. Vì sao? Vì chỗ làm của Bồ-tát như hư không. Nghĩa là việc tu tập, việc nghiêm tịnh, việc thành tựu thủy đều bình đẳng, một thể, một vị, một thứ phần lượng.

Như hư không thanh tịnh hiện khắp tất cả chỗ, cũng vậy, Đại Bồ-tát chứng biết tất cả pháp, đối với tất cả pháp không có phân biệt, là nghiêm tịnh tất cả cõi Phật, viên mãn tất cả thân không nương tựa, rõ tất cả phương không có mê lầm, đủ tất cả lực chẳng thể hủy hoại, viên mãn tất cả vô biên công đức, đã đến tất cả pháp xứ thâm diệu, thông đạt tất cả đạo Ba-la-mật, ngồi khắp tất cả tòa kim cương, phát khắp tất cả tiếng tùy loại, vì tất cả thế gian mà chuyển pháp luân chưa từng lỗi thời. Đó là nhãn thứ mười, nhãn như hư không của Đại Bồ-tát.

Đại Bồ-tát thành tựu nhãn này thì được thân không đến vì không đi; được thân không sinh, vì không diệt; được thân bất động, vì không hoại; được thân chẳng thật, vì rời hư vọng; được thân nhất tướng, vì vô tướng; được thân vô lượng, vì Phật lực vô lượng; được thân bình đẳng, vì đồng với tướng như; được thân không sai biệt, vì quán ba đời bình đẳng; được thân đến tất cả chỗ, vì tịnh nhãn chiếu khắp không chướng ngại; được thân rời bờ dục, vì biết tất cả pháp không hợp tan; được thân hư không vô biên, vì tạng phước đức vô tận như hư không; được thân biện tài không đoan, vô tận pháp tánh bình đẳng, vì biết tất cả pháp tướng chỉ là một tướng, lấy không tánh làm tánh như hư không; được thân âm thanh vô lượng vô ngại, vì không chướng ngại như hư không; được thân đầy đủ tất cả hạnh Bồ-tát thiện xảo thanh tịnh, vì đối với tất cả chỗ đều không chướng ngại như hư không; được thân lần lượt tiếp nối biển pháp của chư Phật, vì chẳng thể đoan tuyệt như hư không; được thân trong tất cả cõi Phật hiện vô lượng cõi Phật, vì rời tham chấp như hư không vô biên; được thân thị hiện tất cả pháp tự tại không ngừng nghỉ, vì như biển lớn hư không chẳng có ngăn mé; được thân uy lực kiên cố tất cả chẳng thể hoại, vì như hư không tự nhiên giữ gìn tất cả thế gian; được thân các căn sáng lẹ, kiên cố như kim cương không thể hủy hoại, vì như hư không, tất cả kiếp hỏa chẳng đốt cháy được; được thân có sức giữ gìn tất cả thế gian, vì sức trí tuệ như hư không.

Chư Phật tử! Đó là mười nhãn của Đại Bồ-tát.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Phổ Hiền muốn nêu lại nghĩa này nên nói kệ rằng:

Như trong đời có người

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nghe chỗ có kho báu
Vì có thể hưởng được
Nên tâm rất vui mừng.
Cũng vậy đại trí tuệ
Bồ-tát chân Phật tử
Được nghe các Phật pháp
Tướng sâu xa tịch diệt,
Lúc nghe pháp sâu này
Trong tâm được an ổn
Chẳng kinh cũng chẳng hãi
Cũng chẳng sinh sợ sệt.
Đại sĩ cầu Bồ-đề
Nghe tiếng rộng lớn ấy
Tâm tịnh luôn chấp nhận
Không nghi ngờ pháp này
Tự nghĩ: Do nghe được
Pháp sâu xa vi diệu
Sẽ thành trí Nhất thiết
Đại Đạo Sư trời, người.
Bồ-tát nghe tiếng này
Trong tâm rất hoan hỷ
Phát sinh ý kiên cố
Nguyện cầu các Phật pháp.
Vì mến thích Bồ-đề
Nên tâm lần điều phục
Tâm tin thêm tăng trưởng
Không hủy báng chánh pháp.
Thế nên nghe tiếng này
Tâm ý liền tiếp nhận
An trụ vững chẳng động.
Tu hành hạnh Bồ-tát.
Vì cầu đạo Bồ-đề
Chuyên tu hướng về đó
Tinh tấn không thoái chuyển
Chẳng bỏ những nghiệp lành
Vì cầu đạo Bồ-đề
Trong tâm không sợ hãi
Nghe pháp thêm dũng mãnh
Cúng Phật khiến hoan hỷ.
Như có người phước lớn
Gặp được kho vàng ròng
Tùy chỗ thân nên đeo
Tạo các thứ trang sức.
Bồ-tát cũng như vậy
Nghe nghĩa sâu xa này

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tư duy thêm biến trí
Để tu pháp tùy thuận.
Pháp có cũng thuận biết,
Pháp không cũng thuận biết,
Tùy pháp đó thế nào
Biết các pháp như vậy.
Thành tựu tâm thanh tịnh
Thấu suốt rất hoan hỷ
Biết pháp theo duyên khởi
Dũng mãnh siêng tu tập.
Bình đẳng quán các pháp
Biết rõ tự tánh đó
Chẳng trái tạng Phật pháp
Biết khắp tất cả pháp.
Chí nguyện thường kiên cố
Nghiêm tịnh Phật Bồ-đề
Bất động như Tu-di
Nhất tâm cầu Chánh giác.
Do phát tâm tinh tấn
Lại tu đạo Tam-muội
Vô lượng kiếp siêng làm
Chưa từng có thoái thất.
Pháp của Bồ-tát nhập
Là chỗ đi của Phật
Nơi đây biết rõ được
Tâm ý không lừa chán.
Như lời chư Phật dạy
Bình đẳng quán các pháp
Chẳng phải nhãn bất đẳng
Thành được trí bình đẳng.
Tùy thuận lời Phật nói
Thành tựu môn nhãn này
Biết rõ đúng như pháp
Cũng chẳng phân biệt pháp.
Trong Tam thập tam thiên
Có bao nhiêu Thiên tử
Cùng đồng ăn một bát
Thức ăn đều khác nhau.
Thức ăn riêng nhiều món
Chẳng từ mười phương đến
Đúng theo nghiệp đã tu
Tự nhiên hiện trong bát.
Bồ-tát cũng như vậy
Quán sát tất cả pháp
Đều từ nhân duyên khởi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không sinh nên không diệt,
Không diệt nên không tận,
Không tận nên không nhiễm,
Với pháp biến đổi kia
Biết rõ không biến đổi.
Không đổi thì không xử
Không xử thì tịch diệt,
Trong tâm không nhiễm chấp
Nguyện độ các chúng sinh.
Chuyên niệm về Phật pháp
Chưa từng có tán động
Mà dùng tâm Bi nguyện
Phương tiện đi trong đời.
Siêng cầu nơi mười Lực
Ở đời mà chẳng trụ,
Không đi cũng không đến
Phương tiện khéo thuyết pháp.
Nhãn này là trên hết
Biết pháp là vô tận
Vào cõi pháp chân thật
Thật cũng không chỗ vào.
Bồ-tát trụ nhãn này
Thấy khắp các Như Lai
Đồng thời thọ ký cho
Gọi là nhận chức Phật.
Thấu rõ pháp ba đời
Tướng tịch diệt thanh tịnh
Mà đều độ chúng sinh
Để ở trong đường lành.
Các loại pháp thế gian
Tất cả đều như huyễn
Nếu biết được như vậy
Thời tâm không tán động
Các nghiệp từ tâm sinh
Nên nói tâm như huyễn
Nếu rời phân biệt này
Diệt hết cõi hữu lậu.
Ví như nhà huyễn thuật
Biểu hiện các sắc tướng
Đối khiến chúng ham thích
Rốt ráo không có gì.
Thế gian cũng như vậy
Tất cả đều như huyễn
Không tánh cũng không sinh
Thị hiện có các thứ.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Độ thoát các chúng sinh
Khiến biết pháp như huyễn
Chúng sinh chẳng khác huyễn
Biết huyễn không chúng sinh.
Chúng sinh và cõi nước
Những pháp trong ba đời
Như vậy đều không thừa
Tất cả đều như huyễn
Huyễn làm hình nam nữ
Và voi, ngựa, trâu, dê,
Các thứ nhà, suối ao
Vườn, rừng, cùng hoa, trái,
Vật huyễn không tri giác
Cũng không có trụ xứ
Tướng tịch diệt rốt ráo
Chỉ theo phân biệt hiện.
Bồ-tát được như vậy
Thấy khắp các thế gian
Tất cả pháp có, không
Thấu rõ đều như huyễn.
Chúng sinh và cõi nước
Các thứ nghiệp tạo ra
Vào nơi như cảnh huyễn
Đối kia không nương chấp.
Được thiện xảo như vậy
Tịch diệt không hý luận
Trụ nơi Bạc vô ngại
Khắp hiện oai lực lớn.
Các Phật tử dũng mãnh
Tùy thuận nhập pháp mẫu
Khéo quán tất cả tướng
Ràng buộc ở thế gian.
Các tướng như bóng nước
Khiến chúng sinh hiểu lầm
Bồ-tát khéo biết tướng
Rời bỏ những điên đảo.
Chúng sinh đều riêng khác
Hình loại chẳng phải một
Thấu rõ đều là tướng
Tất cả không chân thật.
Các chúng sinh mười phương
Đều bị tướng che ngăn
Nếu bỏ thấy điên đảo
Thì diệt tướng thế gian.
Thế gian như bóng nước

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Do tưởng có sai khác
Biết thế gian chấp tưởng
Xa lìa ba điên đảo.
Như ánh nắng khi nóng
Người đời thấy là nước
Thật ra không có nước
Người trí chẳng nên cầu.
Chúng sinh cũng như vậy
Thế gian các loài không
Như bóng nước nơi tưởng
Cảnh giới tâm vô ngại.
Nếu xa lìa các tưởng
Cũng lìa những hý luận
Kẻ ngu si chấp tưởng
Đều khiến được giải thoát.
Xa lìa tâm kiêu mạn
Trừ diệt tưởng thế gian
Ở chỗ tận vô tận
Phương tiện của Bồ-tát.
Bồ-tát biết thế pháp
Tất cả đều như mộng
Chẳng phải xử, không xử
Thể tánh hằng tịch diệt.
Các pháp không phân biệt
Như mộng, tâm không khác
Những thế gian ba đời
Tất cả đều như vậy.
Tánh mộng không sinh diệt
Cũng không có phương sở
Ba cõi đều như vậy
Người thấy tâm giải thoát.
Mộng chẳng tại thế gian
Chẳng tại phi thế gian
Cả hai chẳng phân biệt
Được nhập nơi bậc nhĩ.
Ví như trong mộng thấy
Các loại tướng khác nhau,
Thế gian cũng như vậy
Cùng mộng không sai khác.
Người trụ trong mộng định
Biết đời đều như mộng
Chẳng phải đồng và khác
Chẳng phải một và nhiều.
Nghiệp chúng sinh các cõi,
Tạp nhiễm và thanh tịnh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như vậy đều biết rõ
Cùng mộng đều bình đẳng.
Hạnh của Bồ-tát làm
Và cùng các đại nguyện
Biết rõ đều như mộng
Cùng thế gian không khác.
Biết thế gian vắng lặng
Chẳng hoại pháp thế gian
Như việc thấy trong mộng
Những hình sắc dài ngắn.
Gọi đấy nhãn như mộng
Nhân đây biết thế pháp
Mau thành trí vô ngại
Rộng độ các chúng sinh.
Tu hành hạnh như vậy
Xuất sinh trí rộng lớn
Khéo biết các pháp tánh
Đối pháp tâm không chấp.
Tất cả các thế gian
Đủ các loại âm thanh
Chẳng phải trong, chẳng ngoài
Biết đó như tiếng vang.
Như nghe các tiếng vang
Tâm chẳng sinh phân biệt
Bồ-tát nghe âm thanh
Không phân biệt cũng vậy.
Chiêm ngưỡng các Như Lai
Và nghe nói pháp âm
Diễn Khế kinh vô lượng
Dù nghe mà không chấp.
Như vang không chỗ đến
Tiếng đã nghe cũng vậy
Mà hay phân biệt pháp
Cùng pháp không trái lầm.
Khéo biết các âm thanh
Đối tiếng không phân biệt
Biết tiếng đều vắng lặng
Phát khắp âm thanh tịnh.
Biết pháp chẳng tại lời
Khéo vào cõi vô ngôn
Mà hay hiện ngôn thuyết
Như vang khắp thế gian.
Biết rõ đường ngôn ngữ
Đầy đủ phần âm thanh
Biết tánh thanh vắng lặng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Dùng thế ngôn để nói.
Như âm thanh thế gian
Hiện đồng pháp phân biệt
Tiếng đó đều cùng khắp
Khai ngộ các chúng sinh.
Bồ-tát được nhãn này
Dùng âm tịnh độ thế
Khéo diễn thuyết ba đời
Đối đời không chấp trước
Vì muốn lợi thế gian
Chuyên ý cầu Bồ-đề
Mà thường nhập pháp tánh
Nơi đó không phân biệt.
Quán khắp các thế gian
Tịch diệt không thể tánh
Mà thường làm lợi ích
Tu hành ý chẳng động.
Chẳng trụ nơi thế gian
Cũng chẳng rời thế gian
Không nương tựa nơi đời
Nương tựa chẳng thủ đắc.
Biết rõ tánh thế gian
Nơi tánh không nhiễm chấp
Dù chẳng nương thế gian
Giáo hóa khiến siêu độ.
Bao nhiêu pháp thế gian
Đều biết tự tánh nói
Rõ pháp không có hai
Cũng không chấp không hai.
Tâm chẳng rời thế gian
Cũng chẳng trụ thế gian
Chẳng phải ngoài thế gian
Tu hành trí Nhất thiết.
Ví như bóng trong nước
Chẳng phải trong chẳng ngoài
Bồ-tát cầu Bồ-đề
Biết đời chẳng phải đời.
Chẳng trụ xuất nơi đời
Vì đời không thể nói
Cũng chẳng trụ trong ngoài
Như bóng hiện thế gian.
Nhập nghĩa sâu xa này
Lìa như đèn sáng suốt
Tâm chẳng bỏ thế xưa
Đèn trí tuệ chiếu khắp.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thế gian không ngăn mé
Trí nhập cũng vô biên
Giáo hóa khắp các loài
Khiến họ bỏ những chấp.
Quán sát pháp sâu xa
Lợi ích những chúng sinh
Từ đây nhập vào trí
Tu hành tất cả đạo.
Bồ-tát quán các pháp.
Biết chắc đều như hóa
Mà tu hạnh như hóa
Rốt ráo trọn chẳng bỏ.
Tùy thuận tự tánh hóa
Tu tập đạo Bồ-đề
Tất cả pháp như hóa.
Hạnh Bồ-tát cũng vậy.
Tất cả các thế gian.
Và cùng vô lượng nghiệp
Bình đẳng đều như hóa
Rốt ráo trụ tịch diệt.
Chư Phật trong ba đời
Tất cả cũng như hóa
Bản nguyện tu các hạnh
Biến hóa thành Như Lai.
Phật dùng đại Từ bi
Độ thoát chúng sinh hóa
Độ thoát cũng như hóa
Sức hóa vì thuyết pháp.
Biết thế gian như hóa
Chẳng phân biệt thế gian
Sự hóa nhiều loại khác
Đều do nghiệp sai biệt.
Tu tập hạnh Bồ-đề
Trang nghiêm nơi tạng hóa
Vô lượng khéo trang nghiêm
Như nghiệp làm thế gian.
Pháp hóa lìa phân biệt
Cũng chẳng phân biệt pháp
Cả hai đều tịch diệt
Hạnh Bồ-tát như vậy.
Biến hóa rõ nơi trí,
Tánh hóa ẩn thế gian
Hóa chẳng phải sinh diệt
Trí tuệ cũng như vậy.
Nhấn thứ mười quán rõ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chúng sinh và các pháp
Thể tánh đều tịch diệt
Không xứ sở như không
Được trí như không này
Lìa hẳn các chấp trước
Như hư không vô tướng
Nơi thế gian vô ngại.
Thành tựu sức nhẫn không
Như hư không vô tận
Cảnh giới như hư không
Chẳng phân biệt hư không.
Hư không không thể tánh
Cũng chẳng phải đoạn diệt
Cũng không những sai khác
Trí lực cũng như vậy.
Hư không không khởi đầu
Cũng không có giữa, sau
Lượng đó bất khả đắc
Trí Bồ-tát cũng vậy.
Quán pháp tánh như thế
Tất cả như hư không
Không sinh cũng không diệt
Sở đắc của Bồ-tát.
Tự trụ pháp như không
Lại vì chúng sinh nói
Hàng phục tất cả ma
Phương tiện của nhẫn này.
Tướng thế gian sai khác
Như không chẳng có tướng
Vào nơi chỗ vô tướng
Các tướng đều bình đẳng.
Chỉ dùng một phương tiện
Vào khắp các thế gian
Biết các pháp ba đời
Đều đồng tánh hư không
Trí tuệ cùng âm thanh
Và thân của Bồ-tát
Tánh đó như hư không
Tất cả đều tịch diệt.
Mười thứ nhẫn như vậy
Phật tử đã tu hành
Tâm họ khéo an trụ
Rộng vì chúng sinh nói.
Nơi đây khéo tu học
Thành tựu sức rộng lớn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Pháp lực và trí lực
Là phương tiện Bồ-đề.
Thông đạt môn nhãn này
Thành tựu trí vô ngại
Vượt hơn tất cả chúng
Chuyển pháp luân vô thượng.
Hạnh rộng lớn đã tu
Lượng đó bất khả đắc
Biển trí Điều Ngự Sư
Mới phân biệt biết được.
Bỏ ngã mà tu hành
Vào pháp tánh sâu xa
Tâm thường trụ pháp tịnh
Dùng đó cho chúng sinh.
Chúng sinh và vi trần
Còn biết được số đó
Công đức của Bồ-tát
Không thể biết hạn lượng.
Bồ-tát đã thành tựu
Mười thứ nhãn như vậy
Trí tuệ và công hạnh
Chúng sinh chẳng lường được.*

